UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 92 /BC-STP

Đắk Nông, ngày 21 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý I năm 2023 của Sở Tư pháp

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Quyết định số 2129/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023, Sở Tư pháp báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trong quý I năm 2023, cụ thể như sau:

I. Thu Ngân sách nhà nước (NSNN): 421.767.412 đồng

Trong đó:

- Thu phí, lệ phí: 280.333.000 đồng, đạt 66,35% dự toán giao.
- Thu thù lao dịch vụ đấu giá: 141.434.412 đồng, đạt 35.25% dự toán giao.

II. Chi Ngân sách nhà nước (NSNN):

Tổng chi NSNN của Văn phòng Sở thực hiện trong quý I năm 2023 là 2.820.402.352 đồng, đạt 15,15% dự toán. Trong đó:

1. Chi quản lý nhà nước: 2.248.975.134 đồng, đạt 14,73% dự toán;
2. Chi giáo dục – đào tạo: 21.930.000 đồng, đạt 46,66% dự toán;
3. Chi bảo đảm xã hội: 422.974.224 đồng, đạt 16% dự toán;
4. Chi sự nghiệp kinh tế: 126.522.994 đồng, đạt 26,6% dự toán;
5. Chi chương trình MTQG: 0 đồng.

Nhìn chung, chi ngân sách nhà nước trong quý I/2023 của Sở đảm bảo tiến độ thực hiện, các nhiệm vụ chi thường xuyên được giải ngân kịp thời, đáp ứng các nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, một số nhiệm vụ không thực hiện chế độ tự chủ còn chưa giải ngân.

Trên đây là nội dung công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước trong Quý I năm 2023 của Sở Tư pháp.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu VT, VP (Nh).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH ĐẮK NÔNG

Nguyễn Trung Hiếu

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐẮK NÔNG

Chương: 414

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2023

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện Quý I/2023	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	**822**	**421**	**51,22**	**12,4**
1	**Số thu phí, lệ phí, thu khác**	**822**	**421**	**51,22**	**12,4**
1.1	Phí, lệ phí	422	280	66,35	-
1.2	Thu thù lao dịch vụ đấu giá	400	141	35,25	320,5
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**64**	**64**	**0**	**0**
2.1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**0**	**0**
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-	-	**0**	**0**
2.2	**Chi sự nghiệp kinh tế**	**64**	**64**	**0**	**0**
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	64	64	**0**	**0**
3	**Số nộp NSNN**	**56**	**56**	**0**	**0**
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**18.616**	**2.819**	**15,15**	**2,4**
1	**Chi quản lý hành chính**	**15.265**	**2.248**	**14,73**	**1,9**
1.1	*Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*	4.623	1.035	22,39	1
1.2	*Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ*	10.642	1.213	11,40	17
2	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề**	**47**	**22**	**46,66**	**22**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	47	22	46,66	22
3	**Chi bảo đảm xã hội**	**2.771**	**423**	**16**	-
3.1	*Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*	19,6	-	0	-
3.2	*Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ*	*2.771*	*423*	16	-
4	**Chi Sự nghiệp kinh tế**	**476**	**126,5**	**26,6**	**20**

	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	*476*	*126,5*	26,6	20
5	**Chương trình MTQG**	**57**	**-**	**0**	**0**